TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** TỈNH THANH HÓA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 07 /2023/ QĐST- DS	*Bỉm Sơn, ngày 22 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; Điều 212 và 213; khoản 3 Điều 147; khoản 3 Điều 144 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463; 466; 317; 318; 319; 320 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng khoản 7 Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14; điểm c mục 1.3 Danh mục về mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành theo;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thụ lý số: 64/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2022;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn*:* Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V (BIDV) gọi tắt là Ngân hàng.

Địa chỉ: Tháp B , 35 H, phường L, quận H, Thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông P Đ T - Chủ tịch HĐQT

Người được ủy quyền: Ông T T K - Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V - Chi nhánh Bỉm Sơn

Người được ủy quyền lại: Ông N T L- Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triểnViệt Nam- Chi nhánh Bỉm Sơn.

Bị đơn: 1/ Anh M H K sinh năm 1988 (chồng)

2/ Chị H T H sinh năm 1996 (vợ)

Đều trú tại: Thôn 1, xã N , huyện N, tỉnh T

(Chị H ủy quyền cho anh K theo giấy ủy quyền ngày 14/6/2023 có xác nhận của UBND xã N , huyện N , tỉnh T)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

-Bà H T T sinh năm 1958 (mẹ anh K)

trú tại: Thôn 1, xã N , huyện N , tỉnh T

(Bà T ủy quyền cho anh K theo giấy ủy quyền ngày 14/6/2023 có xác nhận của UBND xã N, huyện N, tỉnh T)

-Viettel T , tập đoàn công nghiệp Viễn thông quân đội

Địa chỉ: Tòa nhà V Nam đại lộ L, phường Đ, Tp T, tỉnh T

Người đại diện theo pháp luật: Ông H M H – chức vụ Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông N V T – Phó giám đốc

(Theo giấy ủy quyền số 483/GUQ-THA ngaỳ 27 tháng 02 năm 2023 của giám đốc Viettel T, tập đoàn công nghiệp Viễn thông quân đội)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ thanh toán**:** Số nợ mà anh M H K và chị H T H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi tính đến hết ngày 14/6/

2023 là 430.030.507đ (Bốn trăm ba mươi triệu, không trăm ba mươi ngàn, năm trăm linh bảy đồng) trong đó nợ gốc là: 345.000.000đ, lãi trong hạn là 81.264.171 đ, lãi quá hạn là 3.766.366đ. Kể từ ngày 15/6/2023 anh K và chị H vẫn phải tiếp tục trả khoản lãi suất phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán, mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

Cụ thể 2 bên thỏa thuận thời điểm trả nợ như sau:

-Đến hết tháng 7 năm 2023 anh K và chị H phải trả hết số nợ gốc và lãi vi phạm hợp đồng là: 150.030.507đ (trong đó tiền gốc là: 65.000.000đ, lãi trong hạn là 81.264.171đ, lãi quá hạn là: 3.766.366đ) và lãi trong hạn và quá hạn phát sinh trến số nợ gốc còn nợ lại đến hết tháng 7 năm 2023 theo hợp đồng tín dụng số 01/2020/14159042/ HĐTD ngày 14/8/2020.

-Đến hết tháng 10/2023 anh K và chị H phải trả hết nợ cho Ngân hàng bao gồm số tiền gốc còn nợ lại và lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng số 01/2020/14159041/HĐTD ngày 14/8/2020.

Nếu anh K và chị H không trả được số nợ trên như thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản thế chấp để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của anh K và chị H còn nợ Ngân hàng, cụ thể các tài sản thế chấp sau đây:

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thôn 1, xã N, huyện N, tỉnh T theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số O 155854, vào sổ cấp giấy chứng nhận số 03 QSDĐ/110 UBNS do UBND huyện N, tỉnh T cấp ngày 23/7/1999 (văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Nga Sơn xác nhận tặng cho, giao quyền sử dụng đất cho anh M H K ngày 15/10/2014 thuộc sở hữu của anh K và chị H)

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thôn 1, xã N huyện N, tỉnh T theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 100662, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00134 do UBND huyện N, tỉnh T cấp ngày 31/10/2012 thuộc sở hữu của bà H T T.

Nếu việc phát mại tài sản mà không đủ trả nợ thì anh K và chị H phải tiếp tục trả cho Ngân hàng cho đến khi trả hết nợ.

Trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày Ngân hàng thông báo về việc đề nghị kê biên phát mại tài sản thế chấp, Viettel T sẽ tự nguyện tháo dỡ tài sản của Viettel T nếu phải xử lý tài sản của bà T để trả nợ cho Ngân hàng. Các bên đương sự không phải chịu chi trả các khoản chi phí khi Viettel T tháo dỡ và di rời tài sản của Viettel T.

Anh K và chị H phải nộp cho Ngân hàng khoản chi phí xem xét thẩm định là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Về án phí: Anh K và chị H phải chịu án phí DSST là: 10.600.000đ (mười triệu, sáu trăm ngàn đồng)

Trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.538.800đ *(Mười triệu, năm trăm ba mươi tám ngàn, tám trăm đồng)* theo biên lai thu số AA/2021/ 0005297 ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự Bỉm Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã B
- Việm kiểm sát nhân dân tỉnh T
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hương